

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày: 30/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Thanh Bắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Hoàng Văn Phan.

Ông: Triệu Phúc Vượng.

Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Đoàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông La Văn Xôm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn H - Sinh năm 1987 tại huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn S sinh năm 1965, con bà: Lò Thị N- sinh năm 1966; có vợ là: Lò Thị N- sinh năm 1993; có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2011/HSST, ngày 26/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn H 42 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị khởi tố, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản C, xã T, huyện Tân Uyên từ ngày 15/3/2019 cho đến nay “Có mặt”.

Bị hại: Nguyễn Thị L - Sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khu C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 22/01/2019, Lò Văn H, sinh năm 1987, trú tại bản C, xã T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, đến quán ăn sáng của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1970, trú tại Khu C, thị trấn T, huyện Tân Uyên ăn sáng. Sau khi ăn sáng xong, H ngồi chơi đến khoảng gần 11 giờ cùng ngày, trong lúc đang ngồi chơi thì có khách hỏi xin túi giấy bóng để mang thức ăn về. Do chị L bận rửa bát ở ngoài nên H đi vào trong bếp tìm túi bóng đưa cho khách thì thấy một chiếc túi xách đang treo ở chạn bát, bên trong có 01 túi nilon đựng nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng nên H nảy sinh ý định lấy trộm số tiền trên để tiêu xài. Quan sát thấy chị L đang bận rửa bát H lấy chiếc túi nilon bên trong đựng tiền cho vào túi quần bên phải rồi đi ra phía sau quán mở túi bóng ra kiểm tra thấy số tiền 20.000.000 đồng và 02 vòng tai bằng vàng. H rút lấy số tiền 8.500.000 đồng cho vào trong giày bên phải đang đi, số tiền còn lại và 02 vòng tai bằng vàng H ném lại phía sau quán, mục đích để H sẽ quay lại lấy số tiền và 02 vòng tai bằng vàng trên nếu chị L không phát hiện. Giấu tiền xong H tiếp tục vào quán ngồi xem ti vi thì chị L phát hiện bị mất tiền và hỏi H có lấy không thì H nói không lấy rồi đi vào trong Trung tâm y tế huyện. Cùng ngày các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường phát hiện thu giữ tổng số tiền 11.500.000 đồng và 02 chiếc vòng tai bằng vàng tại phía sau quán cách vị trí chị L để tiền 11,85m. Đến 14 giờ cùng ngày Cơ quan điều tra triệu tập Lò Văn H lên làm việc, tại Cơ quan điều tra H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 8.500.000 đồng do trộm cắp mà có.

Tại bản Kết luận giám định số 615/C09 ngày 13/02/2019 của Viện Khoa học Hình sự, Bộ công an Kết luận 02 chiếc vòng dạng khuyên tai bằng kim loại màu vàng đều có hoa văn nổi gửi giám định có tổng khối lượng 7,73 gam đều là vàng (Au), hàm lượng vàng (Au) trung bình: 99,20%.

Tại bản Kết luận giám định số 97/GĐ-KTHS ngày 15/02/2019 của Phòng PC09- Công an tỉnh Lai Châu kết luận số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đều là tiền thật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 13/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên kết luận 02 vòng dạng khuyên tai bằng vàng có trị giá 7.213.500 đồng.

Vật chứng của vụ án bao gồm: Số tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và 02 chiếc vòng dạng khuyên tai làm bằng vàng. Quá trình điều tra xác định số tài sản trên là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1970, trú tại khu C thị trấn T, huyện Tân Uyên. Ngày 06/3/2019, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại số vật chứng trên cho chị Nguyễn Thị L.

Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự chị Nguyễn Thị L là bị hại đã được Cơ quan điều tra trả lại số tiền 20.000.000 đồng và 02 vòng tai bằng vàng nên không có đề nghị bồi thường.

Trong quá trình điều tra bị cáo Lò Văn H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS-TU, ngày 04/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, vì bị cáo không có tài sản gì đáng giá và đảm nhiệm chức vụ gì.

Về vật chứng vụ án: Không đề nghị giải quyết.

Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại đồng thời xin giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lò Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 11 giờ, ngày 22/01/2019 tại khu C, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, Lò Văn H đã trộm cắp 20.000.000 đồng và 02 vòng tai dạng khuyên tai bằng vàng có giá trị 7.213.500 đồng của chị Nguyễn Thị L mục đích để tiêu sài cá nhân. Bị cáo Lò Văn H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện Tân Uyên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng qui định pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Xét tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử

thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân xấu xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi và trả cho chủ sở hữu; người bị hại không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cần áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên khi phạm tội bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

[4] Án phí: Áp dụng điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn được tính từ ngày bị cáo đi thụ hình.

Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKS tỉnh, huyện;
- Bị cáo; bị hại.
- THA dân sự;
- Công an huyện.
- THA PT;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS - TA.

Dương Thanh Bắc